

Số: 04/2022/QĐST-DS

*Thiệu Hóa, ngày 07 tháng 4 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA T3ẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả T3ận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp thừa kế tài sản”;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả T3ận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả T3ận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả T3ận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T3ận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả T3ận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của bà T: Bà Hoàng Thị Thủy – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Bà Cao Thị N, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Vân Điền, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Bùi Thị N1, sinh năm 1946; Trú tại: Thôn Vân Điền, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Bà Bùi Thị Đ, sinh năm 1953; Trú tại: Thôn Hòa Bình, xã Hà Bình, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Bà Bùi Thị T2, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn Vân Điền, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Bà Lê Thị T3, sinh năm 1949; Trú tại: Thôn Vân Điền, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Ông Bùi A, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn Vân Điền, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Anh H3, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Vân Điền, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Anh H5, sinh năm 1984; Trú tại: 502/37/12/KP3A đường Huyền Tấn Phát, Khu phố 3, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Chị L1, sinh năm 1986; Trú tại: Thôn Yên Phong, xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Chị H4, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Kế Xuyên 1, xã Đình Chung, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Bà N1, sinh năm 1964; Trú tại: Tổ 51, KV9, phường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Anh B, sinh năm 1987; Trú tại: 07 Điện Biên Phủ, KV1, phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Chị Bùi Thị Thanh D, sinh năm 1990; Trú tại: 07 Điện biên phủ, KV1, Phường Nhơn Bình, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Anh Bùi Văn S, sinh năm 1987; Trú tại: Thôn Vân Điền, xã Thiệu Giang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Bà Lê Thị X, sinh năm 1965; Trú tại: Thôn N Trạo 1, xã Quảng Trung, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1948; Địa chỉ: 03/17 Lê Lai, phường Đông S, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

- Chị Bùi Thị Bích H6, sinh năm 2000; Trú tại: Khu phố Quế Phú, thị trấn Yên Cát, huyện Như X, tỉnh Thanh Hóa.

## 2. Sự thỏa T3ận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Các đương sự thống nhất được về hàng thừa kế, người thừa kế của bà Nguyễn Thị L (Bà L mất năm 2011) gồm: Bà Bùi Thị N1, bà Bùi Thị T, ông Bùi Anh Hiếu, bà Bùi Thị Đ, ông Bùi X S, ông Bùi Văn Bảy và bà Bùi Thị T2.

- Ông Bùi Anh Hiếu mất năm 2014, ông Hiếu có 1 vợ và 5 người con gồm: Vợ là Lê Thị T3, các con Bùi A, H3, H5, L1, H4;

- Ông Bùi Văn S mất năm 2015, ông S có 01 vợ và 02 người con gồm: Vợ là N1, con: Bùi Thị Thanh Bình và Bùi Thị Thanh D;

- Ông Bùi Văn Bảy mất năm 2002, ông Bảy có 1 vợ và 02 con gồm: Vợ là bà Lê Thị X kết hôn năm 1983, con là Bùi Văn S và Bùi Thị Bích H6;

Chị Bùi Thị Bích H6 và anh Bùi Văn S là hàng thừa kế thế vị của ông Bùi Văn Bảy.

2.2. Các đương sự thống nhất tài sản thừa kế là quyền sử dụng đất số BD975190, sổ vào sổ cấp GCN CH00209/4703/QĐ-UBND cấp ngày 10/12/2010 chủ sử dụng bà Lê Thị L, diện tích như Tòa án thẩm định ngày 07/3/2022 là 410,5m<sup>2</sup>, 01 Nhà lớn cấp 4, Tường phía trước, cửa sắt. Tổng tài sản bà L để lại thừa kế là 553.614.400đ (Năm trăm năm mươi ba triệu S trăm mười bốn nghìn bốn trăm đồng).

Hàng thừa kế thứ nhất của bà Lê Thị L được hưởng phần thừa kế giá trị: 553.614.400đ : 7 = 79.088.000đ (Bảy mươi chín triệu không trăm T2 mươi T2 nghìn đồng); Cụ thể:

- Bà Bùi Thị N1, bà Bùi Thị T, bà Bùi Thị Đ, bà Bùi Thị T2 mỗi người được hưởng 79.088.000đ (Bảy mươi chín triệu không trăm T2 mươi T2 nghìn đồng);

- Bà Lê Thị T3, các con của ông Bùi Anh Hiếu (Ông Hiếu mất năm 2014) gồm: Bùi A, H3, H5, L1, H4 mỗi người được hưởng: 79.088.000đ : 6 = 13.181.000đ (Mười ba triệu một trăm T2 mươi một nghìn đồng);

Bà N1, các con của ông của ông Bùi Văn S (ông S mất năm 2015) gồm: Bùi Thị Thanh Bình và Bùi Thị Thanh D mỗi người được hưởng: 79.088.000đ : 3 = 13.181.000đ = 26.363.000đ (Hai mươi S triệu ba trăm S ba nghìn đồng);

Ông Bùi Văn Bảy (Ông Bảy mất năm 2002) có 02 người con là chị Bùi Thị Bích H6 và Bùi Văn S, chị H6 và anh S được hưởng mỗi người 79.088.000đ : 2 = 39.544.000đ (Ba mươi chín triệu năm trăm bốn bốn nghìn đồng).

2.3. Tài sản bà Cao Thị N làm trên 410,5m<sup>2</sup> đất ở gồm: 02 Bếp, Bể nước, nhà tắm, bệ xí, sân gạch hoa, sân gạch đỏ, tường bao sân, tường bao phía sau, mái tôn, giếng khoan; Tổng giá trị: 79.146.000đ (Bảy mươi chín triệu một trăm bốn S nghìn đồng).

Bà T thay mặt cho các thừa kế đã ủy quyền cho bà T: Bà T trả 39.544.000đ (Ba mươi chín triệu năm trăm bốn bốn nghìn đồng) cho Bùi Thị Bích H6, trả giá trị các tài sản trên đất bà N xây dựng 79.146.000đ (Bảy mươi chín triệu một trăm bốn S nghìn đồng), bà T tự nguyện hỗ trợ cho bà N thêm cho bà N 46.310.000đ (Bốn mươi S triệu ba trăm mười nghìn đồng) để bà N tìm nơi ở mới. Bà N, chị H6 đã nhận đủ tiền tại buổi hòa giải.

Bà Cao Thị N và một số người thân của bà N đang ở trên khu đất phải chuyển đi nơi khác ở thời hạn cuối cùng là ngày 10/5/2022 dương lịch bà Cao thị N và người thân phải chuyển đi nơi khác ở.

Giao toàn bộ tài sản của bà Nguyễn Thị L để lại là 410,5m<sup>2</sup> đất ở, nhà ở cho bà Bùi Thị T là người đứng tên và các tài sản của bà N để lại trên đất (02 Bếp, Bể nước, nhà tắm, bệ xí, sân gạch hoa, sân gạch đỏ, tường bao sân, tường bao phía sau, mái tôn, giếng khoan) để làm nơi thờ cúng ông bà cha mẹ và là nơi sinh hoạt chung của các đồng thừa kế, trừ chị Bùi Thị Bích H6 đã lấy phần thừa kế chị H6 được hưởng. Có sơ đồ kèm theo.

#### 2.4. Về án phí:

Miễn phần án phí cho phần của bà Bùi Thị N1, bà Bùi Thị T, bà Bùi Thị Đ do là người cao tuổi có đơn xin miễn án phí.

Bà Bùi Thị T chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo giá trị tài sản thừa kế thay cho bà T2, các thừa kế của ông S, ông Bảy, ông Hiếu là: (79.088.000đ x 4 x 5%) : 2 = 7.909.000đ (Bảy triệu chín trăm linh chín nghìn đồng).

2.5. Về lệ phí: Lệ phí thẩm định và định giá tài sản là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), bà Lê Thị X đã nộp thay bà T, bà T đã nộp đủ lệ phí.

**3.** Bà Bùi Thị T có trách nhiệm cùng Ủy ban nhân dân huyện Thiệu Hóa, trong việc điều chỉnh kích thước cạnh trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BD975190, số vào sổ cấp GCN CH00209/4703/QĐ-UBND cấp ngày 10/12/2010 chủ sử dụng bà Lê Thị L (Hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này bà Bùi Thị T đang giữ) khi khi đăng ký chuyển đổi quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật N1y sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T3ản thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Tòa án Nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Thi hành án dân sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Hoàng Văn Đạt**